BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
HỆ LIÊN THÔNG ĐẠI HỌC
Ngày in danh sách: 02/12/2016

PHÒNG ĐÀO TẠO

BẢNG ĐIỂM THI HỌC KỲ 1 KHÓA HỌC 2015 - 2017

Lớp: L15_XD03

Môn học: TH Móng trên nền đất yếu (4XDDD00009)

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM THI HỌC PHẦN (THANG ĐIỂM 10) Ghi chú : (a+b) ≤ 50% và (c) ≥ 50%			CHỮ KÝ	GHI CHÚ
				ĐIỂM QUÁ TRÌNH ____ % (a)	ĐIỂM THI GIỮA HP ____ % (b)	ĐIỂM THI CUỐI HP ____ % (c)		
1	LT81500829	Trương Quốc	Cơ					
2	LT81500566	Lê Văn	Dũng					
3	LT81500568	Phan Thanh	Dũng					
4	LT81500571	Lê Văn	Duy					
5	LT81500553	Trần Vũ	Đăng					
6	LT81500573	Phạm Thanh	Hải					
7	LT81500574	Phạm Ngọc	Hậu					
8	LT81500576	Nguyễn Xuân	Hiệp					
9	LT81500577	Phạm Văn	Hiệp					
10	LT81500578	Lê Thành	Hiếu					
11	LT81500450	Nguyễn Thanh	Hòa					
12	LT81500586	Lê Đăng	Hoan					
13	LT81500587	Nguyễn Mạnh	Hoàn					
14	LT81500588	Nguyễn Văn	Hội					
15	LT81500590	Lê Cẩm	Hùng					
16	LT81500591	Nguyễn Quang	Hùng					
17	LT81500595	Nguyễn Phương	Huy					
18	LT81500596	Trần Quang	Huy					
19	LT81500597	Trương Lê Xuân	Huy					
20	LT81500589	Đặng Văn	Hưng					
21	LT81500592	Phan Thành	Hưng					
22	LT81500598	Phan Phúc	Khải					
23	LT81500600	Trần Sơn	Khải					
24	LT81500607	Nguyễn Tuấn	Khanh					
25	LT81500602	Bùi Duy	Khánh					
26	LT81500606	Nguyễn Hồng	Khánh					
27	LT81500609	Nguyễn Đăng	Khoa					
28	LT81500611	Ngô Hoài	Khương					
29	LT81500614	Nguyễn Đức	Lâm					

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔ
PHÒNG Đ

Lưu ý: Đề nghị GV vào điểm bằng viết mực xanh. Nếu có sửa điểm, yêu cầu GV ký xác nhận và ghi ngày chỉnh sửa vào phần "điểm sửa".
Bảng điểm có nhiều GV vào điểm, đề nghị GV ký tên đầy đủ vào bảng điểm.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
HỆ LIÊN THÔNG ĐẠI HỌC
Ngày in danh sách: 02/12/2015

BẢNG ĐIỂM THI HỌC KỲ 1 KHÓA HỌC 2015 - 2017

Lớp: **L15_XD03**
Môn học: **TH Móng trên nền đất yếu (4XDDD00009)**

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM THI HỌC PHẦN (THANG ĐIỂM 10) Ghi chú : (a+b) ≤ 50% và (c) ≥ 50%			CHỮ KÝ	GHI CHÚ
				ĐIỂM QUÁ TRÌNH ____ % (a)	ĐIỂM THI GIỮA HP ____ % (b)	ĐIỂM THI CUỐI HP ____ % (c)		
30	LT81500623	Huỳnh Nguyễn Thanh	Long					
31	LT81500621	Đặng Thành	Lộc					
32	LT81500481	Lại Hữu	Phước					
33	LT81500831	Hồ Duy	Phương					
34	LT81500483	Nguyễn Minh	Phương					
35	LT81500701	Trương Lục	Tân					
36	LT81500725	Phạm Minh	Thông					
37	LT81500728	Phan Văn	Thừa					
38	LT81500734	Dương Minh	Tiên					
39	LT81500737	Trần	Tiến					
40	LT81500836	Bùi Nguyễn	Tính					
41	LT81500751	Võ Trương ái	Trân					
42	LT81500844	Nguyễn Công	Trứ					
43	LT81500516	Nguyễn Văn	Tuấn					
44	LT81500771	Lê Nhựt	Tường					
45	LT81500773	Cao Thị Như	úc					
46	LT81500778	Lê Hoài	Vĩnh					

Ghi chú: Đề nghị Giáo viên ghi rõ phần trăm điểm từng phần của môn học.
Điểm tổng kết môn học sẽ do Phòng Đào tạo tính.

NGHỆ SÀI GÒN
ÀO TẠO

Số sinh viên có tên trong danh sách _____
Số sinh viên vắng _____
Số bài thi nộp _____

Tp. HCM, ngày _____ tháng _____ năm _____
Cán bộ phụ trách môn học ký duyệt
(Ký và ghi rõ họ tên)

Tp. HCM, ngày _____ tháng _____ năm _____
Cán bộ chấm thi / Cán bộ giảng dạy
(Ký và ghi rõ họ tên)

Lưu ý: Đề nghị GV vào điểm bằng viết mực xanh. Nếu có sửa điểm, yêu cầu GV ký xác nhận và ghi ngày chỉnh sửa vào phần "điểm sửa".
Bảng điểm có nhiều GV vào điểm, đề nghị GV ký tên đầy đủ vào bảng điểm.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
HỆ LIÊN THÔNG ĐẠI HỌC
Ngày in danh sách: 12/12/2017

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

BẢNG ĐIỂM THI HỌC KỲ 1 KHÓA HỌC 2015 - 2017

Lớp: L15_XD04
Môn học: TH Móng trên nền đất yếu (4XDDD00009)

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM THI HỌC PHẦN (THANG ĐIỂM 10) Ghi chú : (a+b) ≤ 50% và (c) ≥ 50%			CHỮ KÝ	GHI CHÚ
				ĐIỂM QUÁ TRÌNH ____ % (a)	ĐIỂM THI GIỮA HP ____ % (b)	ĐIỂM THI CUỐI HP ____ % (c)		
1	LT81500539	Đỗ Thị Thanh	Bình					
2	LT81500546	Phạm Thành	Công					
3	LT81500583	Đoàn Thị	Hòa					
4	LT81500612	Lương Thanh	Kiệt					
5	LT81500613	Nguyễn Huỳnh Gia	Kiệt					
6	LT81500615	Bùi Quang	Liêm					
7	LT81500619	Nguyễn Dương	Linh					
8	LT81500624	Phan Thành	Long					
9	LT81500625	Nguyễn Phước	Luận					
10	LT81500627	Nguyễn Tấn	Lực					
11	LT81500628	Nguyễn Tiến	Lực					
12	LT81500630	Phạm Minh	Lý					
13	LT81500631	Huỳnh Minh	Mẫn					
14	LT81500632	Bùi Đăng	Minh					
15	LT81500634	Nguyễn Văn	Minh					
16	LT81500635	Nguyễn Đức	Nam					
17	LT81500637	Nguyễn Trung	Nghĩa					
18	LT81500639	Ngô Huỳnh Như	Ngọc					
19	LT81500640	Huỳnh Phước	Nguyên					
20	LT81500641	Lê Chí	Nguyễn					
21	LT81500642	Nguyễn Văn	Nguyện					
22	LT81500646	Nguyễn Phước	Nhàn					
23	LT81500644	Nguyễn Đặng Nghĩa	Nhân					
24	LT81500647	Trần Ngọc	Nhân					
25	LT81500648	Mai Xuân	Nhất					
26	LT81500649	Nguyễn Công	Nhựt					
27	LT81500653	Phan Tiến	Phát					
28	LT81500654	Phùng Thanh	Phát					
29	LT81500652	Võ Văn	Phận					

TRƯỜNG ĐẠI HỌ
PHÒNG

Lưu ý: Đề nghị GV vào điểm bằng viết mực xanh. Nếu có sửa điểm, yêu cầu GV ký xác nhận và ghi ngày chỉnh sửa vào phần "điểm sửa".
Bảng điểm có nhiều GV vào điểm, đề nghị GV ký tên đầy đủ vào bảng điểm.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
HỆ LIÊN THÔNG ĐẠI HỌC
Ngày in danh sách: 02/12/2015

BẢNG ĐIỂM THI HỌC KỲ 1 KHÓA HỌC 2015 - 2017

Lớp: L15_XD04
Môn học: TH Móng trên nền đất yếu (4XDDD00009)

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM THI HỌC PHẦN (THANG ĐIỂM 10) Ghi chú : (a+b) ≤ 50% và (c) ≥ 50%			CHỮ KÝ	GHI CHÚ
				ĐIỂM QUÁ TRÌNH ____ % (a)	ĐIỂM THI GIỮA HP ____ % (b)	ĐIỂM THI CUỐI HP ____ % (c)		
30	LT81500655	Lê Hồng	Phi					
31	LT81500656	Đinh Duy	Phóng					
32	LT81500661	Lâm Văn	Phú					
33	LT81500662	Nguyễn Hoàng	Phú					
34	LT81500664	Nguyễn Ngọc	Phúc					
35	LT81500665	Trần Công	Phúc					
36	LT81500667	Đỗ Hồng	Phương					
37	LT81500668	Hồ Thành	Phương					
38	LT81500669	Phạm Hoàng	Phương					
39	LT81500672	Hồ Ngọc	Quang					
40	LT81500673	Lê Hữu	Quang					
41	LT81500674	Lê Minh	Quang					
42	LT81500676	Trần Minh	Quang					
43	LT81500677	Vũ Thế	Quang					
44	LT81500670	Nguyễn Hoàng	Quân					
45	LT81500709	Trương Văn	Thắng					
46	LT81500743	Giang Quốc	Toàn					
47	LT81500758	Tống Bảo	Tú					
48	LT81500776	Phạm Bảo	Việt					
49	LT81500782	Nguyễn Hữu	Vinh					

Ghi chú: Đề nghị Giáo viên ghi rõ phần trăm điểm từng phần của môn học.
Điểm tổng kết môn học sẽ do Phòng Đào tạo tính.

Số sinh viên có tên trong danh sách ____
Số sinh viên vắng ____
Số sinh viên hiện diện ____
Số bài thi nộp ____

Lưu ý: Đề nghị GV vào điểm bằng viết mực xanh. Nếu có sửa điểm, yêu cầu GV ký xác nhận và ghi ngày chỉnh sửa vào phần "điểm sửa".
Bảng điểm có nhiều GV vào điểm, đề nghị GV ký tên đầy đủ vào bảng điểm.